ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 455/QĐ-ĐHCNTT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả đánh giá công tác năm học 2019 - 2020

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Căn cứ Quyết định số 134/2006/QĐ-TTg ngày 08/06/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Công nghệ Thông tin (ĐHCNTT) thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (ĐHQG-HCM);

Căn cứ Quyết định số 867/QĐ-ĐHQG ngày 17/08/2016 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường đại học thành viên và khoa trực thuộc ĐHQG-HCM;

Căn cứ kết luận của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trường ĐHCNTT;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công nhận kết quả đánh giá công tác năm học 2019 – 2020 đối với các cá nhân có tên trong 02 danh sách đính kèm:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: **128** người
- Hoàn thành nhiệm vụ: **134** người

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông/Bà Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- ĐHQG-HCM (báo cáo);
- Lưu: VT, TCHC (Hg).

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Nguyễn Hoàng Tú Anh

Danh sách 1

DANH SÁCH CÁ NHÂN HOÀN THÀNH XUẤT SẮC NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 455 /QĐ-ĐHCNTT ngày 07/08/2020 của Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

STT	Họ tên		Đơn vị
1	Nguyễn Hoàng Tú	Anh	Ban Giám hiệu
2	Nguyễn Tấn Trần Minh	Khang	Ban Giám hiệu
3	Vũ Đức	Lung	Ban Giám hiệu
4	Đào Lộc	Bình	Ban Quản lý Cơ sở
5	Đào Minh	Hải	Ban Quản lý Cơ sở
6	Hoàng Mạnh	Hiển	Ban Quản lý Cơ sở
7	Cao Thanh	Khiết	Ban Quản lý Cơ sở
8	Trần Thành	Nhân	Ban Quản lý Cơ sở
9	Thái Duy	Phương	Ban Quản lý Cơ sở
10	Lương Văn	Song	Ban Quản lý Cơ sở
11	Đinh Xuân	Thắng	Ban Quản lý Cơ sở
12	Hà Mạnh	Linh	Bộ môn Toán - Lý
13	Đặng Lệ	Thúy	Bộ môn Toán - Lý
14	Cao Thanh	Tình	Bộ môn Toán - Lý
15	Lê Hoàng	Tuấn	Bộ môn Toán - Lý
16	Lê Huỳnh Mỹ	Vân	Bộ môn Toán - Lý
17	Nguyễn Ngọc Ái	Vân	Bộ môn Toán - Lý
18	Dương Minh	Đức	Khoa Công nghệ Phần mềm
19	Trần Anh	Dũng	Khoa Công nghệ Phần mềm
20	Phan Nguyệt	Minh	Khoa Công nghệ Phần mềm
21	Huỳnh Ngọc	Tín	Khoa Công nghệ Phần mềm
22	Lê Thanh	Trọng	Khoa Công nghệ Phần mềm
23	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	Khoa Công nghệ Phần mềm
24	Trần Hạnh	Xuân	Khoa Công nghệ Phần mềm
25	Huỳnh Đức	Huy	Khoa Hệ thống Thông tin
26	Cao Thị	Nhạn	Khoa Hệ thống Thông tin
27	Đỗ	Phúc	Khoa Hệ thống Thông tin
28	Nguyễn Đình	Thuân	Khoa Hệ thống Thông tin
29	Thái Bảo	Trân	Khoa Hệ thống Thông tin
30	Nguyễn Gia Tuấn	Anh	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
31	Nguyễn Thị	Hoài	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
32	Nguyễn Văn	Kiệt	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
33	Lưu Thanh	Sơn	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
34	Nguyễn Thị Anh	Thư	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
35	Tạ Thu	Thủy	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
36	Phạm Nguyễn Trường	An	Khoa Khoa học Máy tính
37	Trương Hải	Bằng	Khoa Khoa học Máy tính
38	Mai Tiến	Dũng	Khoa Khoa học Máy tính
39	Nguyễn Đình	Hiển	Khoa Khoa học Máy tính
40	Trịnh Quốc	Sơn	Khoa Khoa học Máy tính

STT	Họ tên		Đơn vị
41	Ngô Đức	Thành	Khoa Khoa học Máy tính
42	Đỗ Văn	Tiến	Khoa Khoa học Máy tính
43	Nguyễn Vinh	Tiệp	Khoa Khoa học Máy tính
44	Trần Đại	Dương	Khoa Kỹ thuật Máy tính
45	Phan Đình	Duy	Khoa Kỹ thuật Máy tính
46	Lê Thanh	Hằng	Khoa Kỹ thuật Máy tính
47	Trịnh Lê	Huy	Khoa Kỹ thuật Máy tính
48	Lâm Đức	Khải	Khoa Kỹ thuật Máy tính
49	Trần Hoàng	Lộc	Khoa Kỹ thuật Máy tính
50	Nguyễn Thị Như	Nữ	Khoa Kỹ thuật Máy tính
51	Phạm Minh	Quân	Khoa Kỹ thuật Máy tính
52	Nguyễn Minh	Sơn	Khoa Kỹ thuật Máy tính
53	Ngô Hiếu	Trường	Khoa Kỹ thuật Máy tính
54	Huỳnh Văn	Đặng	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
55	Phạm Văn	Hậu	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
56	Lê Minh Khánh	Hội	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
57	Lê Kim	Hùng	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
58	Lê Trung	Quân	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
59	Thái Huy	Tân	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
60	Lê Đức	Thịnh	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
61	Trương Quốc	Dũng	Phòng Công tác Sinh viên
62	Nguyễn Thành	Hiệp	Phòng Công tác Sinh viên
63	Dương Phi	Long	Phòng Công tác Sinh viên
64	Nguyễn Văn	Toàn	Phòng Công tác Sinh viên
65	Nguyễn Lưu Thùy	Ngân	Phòng Đào tạo Đại học
66	Trần Bá	Nhiệm	Phòng Đào tạo Đại học
67	Nguyễn Đình Loan	Phương	Phòng Đào tạo Đại học
68	Phạm Tĩnh	Tâm	Phòng Đào tạo Đại học
69	Nguyễn Thị Phương	Thảo	Phòng Đào tạo Đại học
70	Võ Trương Thanh	Thiện	Phòng Đào tạo Đại học
71	Kiều Thị Thanh	Thủy	Phòng Đào tạo Đại học
72	Nguyễn Thị Tố	Uyên	Phòng Đào tạo Đại học
73	Võ Thị Kim	Cương	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
74	Lê Đình	Duy	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
75	Dương Ngọc	Hảo	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
76	Nguyễn Minh	Linh	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
77	Đỗ Thị Tuyết	Minh	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
78	Nguyễn Thị Diễm	Thúy	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
79	Nguyễn Mạnh	Hoàng	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
80	Nguyễn Đình	Khương	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
81	Nguyễn Thanh	Nam	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
82	Nguyễn Minh	Nghĩa	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
83	Nguyễn Ngọc	Lân	Phòng Kế hoạch - Tài chính
84	Nguyễn Thị Bích	Loan	Phòng Kế hoạch - Tài chính
85	Phạm Thị Bích	Thủy	Phòng Kế hoạch - Tài chính
86	Trần Thị Phương	Trang	Phòng Kế hoạch - Tài chính

STT	Họ tên		Đơn vị
87	Lê Vĩnh Thục Thảo	Vy	Phòng Kế hoạch - Tài chính
88	Trịnh Mỹ	Hạnh	Phòng Quan hệ Đối ngoại
89	Nguyễn Tuấn	Nam	Phòng Quan hệ Đối ngoại
90	Hồ Thị Minh	Phượng	Phòng Quan hệ Đối ngoại
91	Trần Thị Bích	Hồng	Phòng Quản trị Thiết bị
92	Nguyễn Bá	Phương	Phòng Quản trị Thiết bị
93	Võ Lê	Phương	Phòng Quản trị Thiết bị
94	Trịnh Thị Mỹ	Hiền	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
95	Lê Thị	Phương	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
96	Ngô Thị Thanh	Thúy	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
97	Phan Thế	Duy	Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin
98	Đỗ Thị Thu	Hiền	Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin
99	Nguyễn Nhật	Duy	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
100	Nguyễn Duy	Khánh	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
101	Võ Duy	Nguyên	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
102	Đặng Văn	Thìn	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
103	Nguyễn Ngọc	Thừa	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
104	Nguyễn Đức	Vũ	Phòng Thí nghiệm Truyền thông Đa phương tiện
105	Phạm Thái	Bình	Phòng Tổ chức - Hành chính
106	Mai Văn	Cường	Phòng Tổ chức - Hành chính
107	Nông Thị	Điệp	Phòng Tổ chức - Hành chính
108	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	Phòng Tổ chức - Hành chính
109	Lê Trọng	Khanh	Phòng Tổ chức - Hành chính
110	Kiều Thị Phương	Lam	Phòng Tổ chức - Hành chính
111	Nguyễn Thành	Lộc	Phòng Tổ chức - Hành chính
112	Đặng Thành	Tâm	Phòng Tổ chức - Hành chính
113	Bùi Mộng	Thúy	Phòng Tổ chức - Hành chính
114	Lê Hoàng	Lâm	Thư viện
115	Lê Văn	Ngọc	Thư viện
116	Phan Trường	Nhất	Thư viện
117	Bùi Văn	Thành	Thư viện
118	Huỳnh Minh	Hải	Trung tâm Ngoại ngữ
119	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	Trung tâm Ngoại ngữ
120	Võ Thế	Dân	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
121	Đàm Thị	Hướng	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
122	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
123	Phan Thị Thái	An	Văn phòng Các chương trình Đặc biệt
124	Phan Thị Thùy	Linh	Văn phòng Các chương trình Đặc biệt
125	Đặng Thị Thu	Phương	Văn phòng Các chương trình Đặc biệt
126	Lê Ngô Thục	Vi	Văn phòng Các chương trình Đặc biệt
127	Đặng Văn	Em	Văn phòng Công đoàn
128	Nguyễn Nhật	Bằng	Văn phòng Đoàn Thanh niên

Danh sách có 128 người

Danh sách 2

DANH SÁCH CÁ NHÂN HOÀN THÀNH NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 455 /QĐ-ĐHCNTT ngày 07 /08/2020
của Trường Đại học Công nghệ Thông tin)

STT	Họ và tên		Đơn vị
1	Bùi Đình	Duy	Ban Quản lý Cơ sở
2	Nguyễn Thị Phương	Lan	Ban Quản lý Cơ sở
3	Phạm Thị	Lan	Ban Quản lý Cơ sở
4	Nguyễn Thị	Nguyệt	Ban Quản lý Cơ sở
5	Lê Thị	Vinh	Ban Quản lý Cơ sở
6	Phan Hoàng	Chương	Bộ môn Toán - Lý
7	Lê Nguyễn Bảo	Thư	Bộ môn Toán - Lý
8	Huỳnh Tuấn	Anh	Khoa Công nghệ Phần mềm
9	Đinh Nguyễn Anh	Dũng	Khoa Công nghệ Phần mềm
10	Hoàng Văn	Hà	Khoa Công nghệ Phần mềm
11	Phan Trung	Hiếu	Khoa Công nghệ Phần mềm
12	Nguyễn Công	Hoan	Khoa Công nghệ Phần mềm
13	Huỳnh Nguyễn Khắc	Huy	Khoa Công nghệ Phần mềm
14	Mai Trọng	Khang	Khoa Công nghệ Phần mềm
15	Nguyễn Tấn	Toàn	Khoa Công nghệ Phần mềm
16	Huỳnh Hồ Thị Mộng	Trinh	Khoa Công nghệ Phần mềm
17	Đỗ Thị Thanh	Tuyền	Khoa Công nghệ Phần mềm
18	Thái Thụy Hàn	Uyển	Khoa Công nghệ Phần mềm
19	Nguyễn Thanh	Bình	Khoa Hệ thống Thông tin
20	Văn Đức Sơn	Hà	Khoa Hệ thống Thông tin
21	Mai Xuân	Hùng	Khoa Hệ thống Thông tin
22	Đỗ Thị Minh	Phụng	Khoa Hệ thống Thông tin
23	Nguyễn Thị Kim	Phụng	Khoa Hệ thống Thông tin
24	Vũ Minh	Sang	Khoa Hệ thống Thông tin
25	Đỗ Duy	Thanh	Khoa Hệ thống Thông tin
26	Hồ Trần Nhật	Thủy	Khoa Hệ thống Thông tin
27	Trương Thu	Thủy	Khoa Hệ thống Thông tin
28	Trình Trọng	Tín	Khoa Hệ thống Thông tin
29	Nguyễn Hồ Duy	Trí	Khoa Hệ thống Thông tin
30	Đỗ Trọng	Hợp	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
31	Võ Tấn	Khoa	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
32	Nguyễn Văn Duy Tiến	Lộc	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
33	Phạm Thế	Sơn	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
34	Võ Ngọc	Tân	Khoa Khoa học & Kỹ thuật Thông tin
35	Nguyễn Trọng	Chỉnh	Khoa Khoa học Máy tính
36	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	Khoa Khoa học Máy tính
37	Lương Ngọc	Hoàng	Khoa Khoa học Máy tính
38	Lê Minh	Hưng	Khoa Khoa học Máy tính

STT	Họ và tên		Đơn vị
39	Ngô Tuấn	Kiệt	Khoa Khoa học Máy tính
40	Nguyễn Thị	Quý	Khoa Khoa học Máy tính
41	Nguyễn Thanh	Sơn	Khoa Khoa học Máy tính
42	Cáp Phạm Đình	Thăng	Khoa Khoa học Máy tính
43	Phạm Thị Thanh	Uyên	Khoa Khoa học Máy tính
44	Nguyễn Bích	Vân	Khoa Khoa học Máy tính
45	Nguyễn Duy Xuân	Bách	Khoa Kỹ thuật Máy tính
46	Trương Văn	Cương	Khoa Kỹ thuật Máy tính
47	Hồ Ngọc	Diễm	Khoa Kỹ thuật Máy tính
48	Trần Ngọc	Đức	Khoa Kỹ thuật Máy tính
49	Phạm Thanh	Hùng	Khoa Kỹ thuật Máy tính
50	Chung Quang	Khánh	Khoa Kỹ thuật Máy tính
51	Nguyễn Hữu	Lượng	Khoa Kỹ thuật Máy tính
52	Lê Hoài	Nghĩa	Khoa Kỹ thuật Máy tính
53	Trần Quang	Nguyên	Khoa Kỹ thuật Máy tính
54	Trần Văn	Quang	Khoa Kỹ thuật Máy tính
55	Nguyễn Mạnh	Thảo	Khoa Kỹ thuật Máy tính
56	Nguyễn Thanh	Thiện	Khoa Kỹ thuật Máy tính
57	Hà Lê Hoài	Trung	Khoa Kỹ thuật Máy tính
58	Lầu Phi	Tường	Khoa Kỹ thuật Máy tính
59	Bùi Thanh	Bình	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
60	Bùi Thị Thanh	Bình	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
61	Đặng Lê Bảo	Chương	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
62	Trần Thị	Dung	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
63	Trần Tuấn	Dũng	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
64	Nguyễn	Duy	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
65	Nguyễn Thanh	Hòa	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
66	Đỗ Thị Hương	Lan	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
67	Nguyễn Phước Bảo	Long	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
68	Trần Hồng	Nghi	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
69	Lý Trọng	Nhân	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
70	Trần Thị	Nhung	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
71	Tô Nguyễn Nhật	Quang	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
72	Nguyễn Huỳnh Quốc	Việt	Khoa Mạng máy tính & Truyền thông
73	Trần Thị Kim	Anh	Phòng Công tác Sinh viên
74	Trần Ngọc Diễm	Minh	Phòng Công tác Sinh viên
75	Phạm Thị	Nhàn	Phòng Công tác Sinh viên
76	Lê Thị Minh	Phượng	Phòng Công tác Sinh viên
77	Trần Thị Tường	Vi	Phòng Công tác Sinh viên
78	Lê Đức	Phong	Phòng Đào tạo Đại học
79	Lê Thị Trúc	Phương	Phòng Đào tạo Đại học
80	Dương Thị	Hồng	Phòng Đào tạo Sau Đại học & Khoa học Công nghệ
81	Đào Đức	Cơ	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin

STT	Họ và tên		Đơn vị
82	Nguyễn Văn	Dư	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
83	Võ Ngọc	Minh	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
84	Nguyễn Hạo	Nhiên	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
85	Bùi Quốc	Tuấn	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
86	Phạm Văn	Tuấn	Phòng Dữ liệu & Công nghệ Thông tin
87	Dương Kim Thùy	Linh	Phòng Quan hệ Đối ngoại
88	Trương Quốc	Dũng	Phòng Quản trị Thiết bị
89	Nguyễn Thành	Tấn	Phòng Quản trị Thiết bị
90	Hồ Thị Thanh	Thảo	Phòng Quản trị Thiết bị
91	Nguyễn Thành	Trí	Phòng Quản trị Thiết bị
92	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
93	Nguyễn Khánh	Sơn	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
94	Phạm Thị Thảo	Xuyên	Phòng Thanh tra - Pháp chế - Đảm bảo Chất lượng
95	Đỗ Hoàng	Hiển	Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin
96	Nghi Hoàng	Khoa	Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin
97	Ngô Khánh	Khoa	Phòng Thí nghiệm An toàn Thông tin
98	Nguyễn Hồ Duy	Tri	Phòng Thí nghiệm Hệ thống Thông tin
99	Huỳnh Thiện	Ý	Phòng Thí nghiệm Hệ thống Thông tin
100	Châu Quân	Bảo	Phòng Tổ chức - Hành chính
101	Bùi Văn	Chương	Phòng Tổ chức - Hành chính
102	Nguyễn Lâm	Dũng	Phòng Tổ chức - Hành chính
103	Trần Hữu	Hạnh	Phòng Tổ chức - Hành chính
104	Mai Phước	Hùng	Phòng Tổ chức - Hành chính
105	Lê Ngọc Quốc	Khánh	Phòng Tổ chức - Hành chính
106	Đỗ Ngọc	Lan	Phòng Tổ chức - Hành chính
107	Nguyễn Thành	Lợi	Phòng Tổ chức - Hành chính
108	Lê Quang	Long	Phòng Tổ chức - Hành chính
109	Hồ Thị Minh	Phượng	Phòng Tổ chức - Hành chính
110	Nguyễn Chí	Thanh	Phòng Tổ chức - Hành chính
111	Nguyễn Văn	Thanh	Phòng Tổ chức - Hành chính
112	Thái Bá	Tuấn	Phòng Tổ chức - Hành chính
113	Nguyễn Thị Lan	Sa	Thư viện
114	Trịnh Nguyên	Bác	Trung tâm An ninh mạng
115	Nguyễn Hữu	Hân	Trung tâm An ninh mạng
116	Võ Duy	Hiếu	Trung tâm An ninh mạng
117	Nguyễn Thị Kim	Thùy	Trung tâm An ninh mạng
118	Võ Quốc	Vương	Trung tâm An ninh mạng
119	Nguyễn Văn	Vượng	Trung tâm An ninh mạng
120	Lê Trường	An	Trung tâm Ngoại ngữ
121	Phan Hoàng	Chương	Trung tâm Ngoại ngữ
122	Tất Dương Khánh	Linh	Trung tâm Ngoại ngữ
123	Võ Thị Thanh	Lý	Trung tâm Ngoại ngữ
124	Ngô Thị Mỹ	Ngọc	Trung tâm Ngoại ngữ

STT	Họ và tên		Đơn vị
125	Nguyễn Trang	Nhung	Trung tâm Ngoại ngữ
126	Nguyễn Khánh	Thu	Trung tâm Ngoại ngữ
127	Nguyễn Thị Mộng	Thy	Trung tâm Ngoại ngữ
128	Phạm Thị Kiều	Tiên	Trung tâm Ngoại ngữ
129	Hồ Thị Nhiên	Trinh	Trung tâm Ngoại ngữ
130	Nguyễn Chí	Hùng	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
131	Lương Thiện	Nhân	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
132	Nguyễn Văn	Tòng	Trung tâm Phát triển Công nghệ Thông tin
133	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	Văn phòng Các chương trình Đặc biệt
134	Vũ Văn	Điệp	Văn phòng Đảng ủy

Danh sách có 134 người